



BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 04/2022

Tài liệu dùng cho mục đích tham khảo

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 04/2022

Mục Lục	Trang
A. VĂN BẢN MỚI	1
1. Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/03/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành về mức thuế bảo vệ môi trường (BVMT) đối với xăng, dầu, mỡ nhờn.	1
2. Nghị quyết số 17/2022/UBTVQH15 ngày 23/03/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành về việc số giờ làm thêm trong 01 năm, trong 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.	1
3. Thông tư số 29/2021/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành về việc quy định tiêu chuẩn phân loại lao động theo điều kiện lao động.....	2
4. Thông tư số 24/2022/TT-BTC ngày 07/04/2022 của Bộ Tài chính ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp.....	3
B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN	4
1. Công văn số 2220/BHXH-QLT ngày 28/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định 08/2022/QĐ-TTg.	4
2. Công văn số 1400/TCHQ-TXNK ngày 21/04/2022 của Tổng cục Hải quan ban hành về xử lý thuế hàng hóa thuê, mượn của doanh nghiệp chế xuất.	5
3. Thông báo số 1511/TB-BHXH ngày 30/03/2022 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Thành phố Hồ Chí Minh ban hành về việc điều chỉnh quy trình và phiếu giao nhận hồ sơ theo cơ chế một cửa.	5
C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM	7
1. Đề xuất gia hạn nộp thuế TNDN, GTGT, TNCN năm 2022.	7
2. Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/04/2022 của Chính phủ ban hành về việc thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.....	7

3. Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về việc phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030.....**8**

A. VĂN BẢN MỚI

1. Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/03/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành về mức thuế bảo vệ môi trường (BVMT) đối với xăng, dầu, mỡ nhờn.

Ngày ban hành: 23/03/2022

Ngày hiệu lực: 01/04/2022

Mức thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhờn từ ngày 1/4/2022 đến hết ngày 31/12/2022 được quy định cụ thể như sau: Xăng, trừ etanol 2.000 đồng/lít; dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn 1.000 đồng/lít; dầu hỏa 300 đồng/lít; mỡ nhờn 1.000 đồng/kg.

Mức thuế BVMT đối với nhiên liệu bay giữ thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 13/2021/UBTVQH15 ngày 31/12/2021 của UBTVQH.

Mức thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhờn từ ngày 1/1/2023 thực hiện theo quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018 của UBTVQH và Biểu thuế BVMT.

2. Nghị quyết số 17/2022/UBTVQH15 ngày 23/03/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành về việc số giờ làm thêm trong 01 năm, trong 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

Ngày ban hành: 23/03/2022

Ngày hiệu lực: 01/04/2022

Ngày 23/3/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết 17/2022/UBTVQH15 về số giờ làm thêm trong 01 năm, trong 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

Theo đó, trường hợp người sử dụng lao động có nhu cầu và được sự đồng ý của người lao động thì được sử dụng người lao động làm thêm trên 200 giờ nhưng không quá 300 giờ trong 01 năm, trừ các trường hợp sau:

Thứ nhất, người lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi;

Thứ hai, người lao động là người khuyết tật nhẹ suy giảm khả năng lao động từ 51% trở lên, khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng;

Thứ ba, người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;

Thứ tư, lao động nữ mang thai từ tháng thứ 7 hoặc từ tháng thứ 6 nếu làm việc ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo;

Thứ năm, lao động nữ đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

Bên cạnh đó, trường hợp người sử dụng lao động được sử dụng người lao động làm thêm tối đa 300 giờ trong 01 năm có nhu cầu được sự đồng ý của người lao động thì người sử dụng lao động làm thêm trên 40 giờ nhưng không quá 60 giờ trong 01 tháng.

3. Thông tư số 29/2021/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành về việc quy định tiêu chuẩn phân loại lao động theo điều kiện lao động.

Ngày ban hành: 28/12/2021

Ngày hiệu lực: 15/04/2022

Theo đó, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về loại điều kiện lao động như sau: Nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm là nghề, công việc có điều kiện lao động được xếp loại V, VI; Nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm là nghề, công việc có điều kiện lao động được xếp loại IV; Nghề, công việc nặng nhọc, không độc hại, nguy hiểm là nghề, công việc có điều kiện lao động được xếp loại I, II, III. Việc phân loại lao động theo điều kiện lao động phải dựa trên kết quả đánh giá xác định điều kiện lao động theo phương pháp quy định.

Bên cạnh đó, phương pháp phân loại lao động theo điều kiện lao động được sử dụng với mục đích xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc đưa ra khỏi Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;... Tổ chức đánh giá điều kiện lao động phải là tổ chức đủ điều kiện hoạt động quan trắc môi trường lao động theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Ngoài ra, thực hiện việc đánh giá, xác định điều kiện lao động theo quy trình sau: Xác định tên nghề, công việc cần đánh giá, xác định điều kiện lao động; Đánh giá điều kiện lao động theo hệ thống chỉ tiêu về điều kiện lao động.

4. Thông tư số 24/2022/TT-BTC ngày 07/04/2022 của Bộ Tài chính ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp.

Ngày ban hành: 07/04/2022

Ngày hiệu lực: 25/05/2022

Sửa đổi quy định về lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư

Ngày 07/04/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 24/2022/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp.

Theo đó, đối tượng lập dự phòng là các loại chứng khoán do các tổ chức kinh tế trong nước phát hành theo quy định, thuộc sở hữu của doanh nghiệp, đang được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong nước, được tự do mua bán trên thị trường và giá chứng khoán thực tế trên thị trường tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm thấp hơn giá trị của khoản đầu tư chứng khoán đang hạch toán trên sổ kế toán.

Đối tượng lập dự phòng nêu trên không bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương.

Bên cạnh đó, tại điểm b, Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 48/2019/TT-BTC quy định về mức trích lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán quy định, bãi bỏ các nội dung về xác định giá trái phiếu thực tế trên thị trường đối với trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương và trái phiếu chính phủ bảo lãnh.

B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

1. Công văn số 2220/BHXH-QLT ngày 28/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định 08/2022/QĐ-TTg.

Bảo hiểm xã hội TP.HCM hướng dẫn quy trình thực hiện thủ tục xác nhận Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà như sau:

****Đối với người lao động đang làm việc tại trong các doanh nghiệp tại khu công nghiệp, khu chế xuất hoặc khu vực kinh tế trọng điểm đủ điều kiện nhận hỗ trợ:**

Người sử dụng lao động lập Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định 08/2022/QĐ-TTg) gửi cơ quan bảo hiểm xã hội nơi quản lý thu bảo hiểm xã hội qua giao dịch điện tử hoặc Cổng Dịch vụ công của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc gửi hồ sơ giấy qua dịch vụ bưu chính, đồng thời gửi file dữ liệu qua địa chỉ email hoặc zalo của chuyên quản thu quản lý đơn vị.

Đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động trên mẫu biểu.

Thời hạn nộp hồ sơ: hàng tháng hoặc gộp 2 tháng hoặc 3 tháng. Chậm nhất đến hết ngày 15.8.2022.

***Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh tại khu công nghiệp, khu chế xuất hoặc khu vực kinh tế trọng điểm đủ điều kiện nhận hỗ trợ:**

Lập Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định 08/2022/QĐ-TTg) gửi cơ quan bảo hiểm xã hội nơi quản lý thu bảo hiểm xã hội qua giao dịch điện tử hoặc Cổng Dịch vụ công của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc gửi hồ sơ giấy qua dịch vụ bưu chính, đồng thời gửi file dữ liệu qua địa chỉ email hoặc zalo của chuyên quản thu quản lý đơn vị.

Đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động trên mẫu biểu.

- Thời hạn nộp hồ sơ: Trước ngày 15 hàng tháng. Chậm nhất đến hết ngày 15.8.2022.

Trường hợp đơn vị thực hiện lập hồ sơ không đúng đối tượng theo quy định, chậm trễ hồ sơ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động, đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Cơ quan bảo hiểm xã hội: Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Mẫu số 02, Mẫu số 03 của đơn vị, cơ quan bảo hiểm xã hội đang quản lý sẽ xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động, chuyển trả cho đơn vị theo hình thức đơn vị đã nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

Trường hợp danh sách đơn vị không khớp đúng so với dữ liệu cơ quan bảo hiểm xã hội đang quản lý thì cơ quan bảo hiểm xã hội trả lại Danh sách kèm Phiếu hướng dẫn gửi cho đơn vị để bổ sung, hoàn chỉnh và nộp lại kịp thời.

2. Công văn số 1400/TCHQ-TXNK ngày 21/04/2022 của Tổng cục Hải quan ban hành về xử lý thuế hàng hóa thuê, mượn của doanh nghiệp chế xuất.

Ngày ban hành: 21/04/2022

Theo đó, hướng dẫn về thuế GTGT đối với hàng hóa đi thuê, mượn theo hình thức tạm nhập-tái xuất như sau:

Tại khoản 20 Điều 5 Luật Thuế GTGT 2008 quy định: “...hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu; hàng tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu...” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ quy định nêu trên, đối với số hàng hóa của doanh nghiệp nội địa đi thuê, mượn của doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp nội địa đã đăng ký tờ khai theo loại hình tạm nhập thì không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Trường hợp đã hết thời hạn cho thuê, mượn nhưng doanh nghiệp nội địa tiếp tục sử dụng, không tái xuất thì ngay sau khi hết thời hạn thuê, mượn doanh nghiệp nội địa phải kê khai, nộp thuế GTGT cùng với thuế nhập khẩu trên tờ khai hải quan mới theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018.

Trường hợp trong quá trình sử dụng hàng hóa thuê, mượn bị hư hỏng không thể tái xuất, buộc phải tiêu hủy và đã thực hiện thủ tục tiêu hủy theo quy định của pháp luật thì doanh nghiệp nội địa không phải kê khai nộp thuế GTGT đối với số hàng hóa thuê, mượn này.

3. Thông báo số 1511/TB-BHXH ngày 30/03/2022 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Thành phố Hồ Chí Minh ban hành về việc điều chỉnh quy trình và phiếu giao nhận hồ sơ theo cơ chế một cửa.

Ngày ban hành: 30/03/2022

Theo đó, quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ gộp sổ BHXH trong trường hợp một người có từ 02 sổ trở lên thực hiện như sau:

- Thành phần hồ sơ đối với đơn vị:

+ Phiếu giao nhận hồ sơ 600o ban hành kèm theo Thông báo này.

+ Mẫu TK1-TS do người đang tham gia BHXH kê khai. Trường hợp chưa đồng bộ mã số BHXH: Kê khai đầy đủ hộ gia đình và kèm theo bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân còn hiệu lực để làm cơ sở rà soát mã số BHXH.

+ Các sổ BHXH đề nghị nộp.

- Thành phần hồ sơ đối với người đang bảo lưu BHXH:

+ Phiếu giao nhận hồ sơ 605b ban hành kèm theo Thông báo này.

+ Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, bảo hiểm y tế. Trường hợp chưa đồng bộ mã số BHXH: Kê khai đầy đủ hộ gia đình và kèm theo bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân còn hiệu lực để làm cơ sở rà soát mã số BHXH.

+ Các sổ BHXH đề nghị nộp.

TP. HCM điều chỉnh hồ sơ gộp sổ bảo hiểm xã hội

Quy trình:

- Người đang tham gia BHXH lập Mẫu TK1-TS nộp kèm tất cả các sổ BHXH cho đơn vị nơi đang làm việc để đơn vị làm thủ tục theo phiếu giao nhận hồ sơ 600o nộp cho cơ quan BHXH đang quản lý.

- Người đang bảo lưu BHXH lập Mẫu TK1-TS nộp kèm tất cả các sổ BHXH theo phiếu giao nhận hồ sơ 605b nộp cho cơ quan BHXH trên toàn quốc.

TP. HCM thống nhất áp dụng Quy trình và Phiếu giao nhận hồ sơ gộp sổ BHXH trên từ ngày 01/4/2022.

C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM

1. Đề xuất gia hạn nộp thuế TNDN, GTGT, TNCN năm 2022.

- Đối tượng được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất năm 2022

Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục gia hạn đối với toàn bộ các đối tượng tại Điều 2 Nghị định 52/2021/NĐ-CP.

- Thời gian thực hiện gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất trong năm 2022

*Đối với thuế GTGT: Gia hạn nộp thuế 06 tháng đối với số thuế GTGT từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2022 và quý 1 năm 2022, gia hạn 5 tháng đối với số thuế GTGT của tháng 6 năm 2022 và quý 2 năm 2022, gia hạn 4 tháng đối với số thuế GTGT của tháng 7 năm 2022, gia hạn 3 tháng với số thuế GTGT của tháng 8 năm 2022.

Thời hạn gia hạn nêu trên được tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế GTGT theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

*Đối với thuế TNDN:

Gia hạn nộp thuế với số thuế TNDN như sau:

Gia hạn nộp thuế với số thuế TNDN tạm nộp quý 1, 2 kỳ tính thuế TNDN năm 2022. Thời hạn gia hạn là 3 tháng kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế TNDN theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

*Đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

Gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNCN đối với số tiền thuế phát sinh phải nộp năm 2022 của hộ, cá nhân kinh doanh.

Hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế đã được gia hạn nêu trên chậm nhất là ngày 30/12/2022.

*Đối với tiền thuê đất, thuê mặt nước

Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với 50% số tiền thuê đất, thuê mặt nước phát sinh phải nộp năm 2022, thời gian gia hạn là 6 tháng kể từ ngày 31/5/2022 đến ngày 30/11/2022.

2. Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/04/2022 của Chính phủ ban hành về việc thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Ngày ban hành: 05/04/2022

Ngày hiệu lực: 01/06/2022

Nghị định thay mới các quy định về:

- Điều kiện, thủ tục thành lập doanh nghiệp 100% vốn nhà nước;

- Điều kiện, thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách doanh nghiệp nhà nước;
- Điều kiện, thủ tục bán toàn bộ doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Điều kiện và hình thức chuyển đổi doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty TNHH 2 thành viên trở lên;
- Điều kiện, thủ tục giải thể doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

Đáng lưu ý, Điều 23 Nghị định này có quy định các tổ chức, cá nhân không được phép tham gia đấu giá mua doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, chẳng hạn: Tổ chức tài chính trung gian, cơ quan kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp; Người được cơ quan đại diện chủ sở hữu uỷ quyền xử lý việc bán doanh nghiệp; Người không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp; Nhà đầu tư nước ngoài bị hạn chế tiếp cận thị trường....

3. Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về việc phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030.

Ngày ban hành: 23/04/2022

Ngày hiệu lực: 23/04/2022

Đến năm 2030, chính sách thuế tại Việt Nam sẽ được điều chỉnh theo hướng như sau:

- Đối với thuế GTGT: mở rộng thu thuế bằng cách giảm nhóm HHDV được miễn thuế và hưởng thuế suất 5%; tiến tới áp dụng chung một mức thuế suất; nghiên cứu tăng thuế suất theo lộ trình.

- Đối với thuế TTĐB: sửa đổi, bổ sung đối tượng chịu thuế TTĐB để điều tiết tiêu dùng theo hướng bảo vệ sức khỏe người dân và bảo vệ môi trường; tăng thuế theo lộ trình đối với các mặt hàng thuốc lá, bia, rượu; điều chỉnh mức thuế TTĐB đối với một số mặt hàng phù hợp với điều kiện KT-XH giai đoạn 2021-2030.

- Đối với thuế XNK: tiếp tục thu gọn số lượng mức thuế suất để đơn giản biểu thuế XNK, phân đầu giảm còn 25 mức thuế suất vào năm 2025 và còn 20 mức vào năm 2030.

- Đối với thuế TNDN: sửa đổi hoặc bãi bỏ các ưu đãi miễn, giảm thuế không còn phù hợp; hạn chế tối đa việc lồng ghép chính sách xã hội với chính sách miễn, giảm thuế; thực hiện ưu đãi đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

- Đối với thuế TNCN: bổ sung đối tượng chịu thuế; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng điều chỉnh số lượng và các mức thuế suất phù hợp với thu nhập chịu thuế, phù hợp với bản chất của từng loại thu nhập, tạo điều kiện đơn giản trong quyết toán thuế.

- Đối với thuế tài nguyên: sửa đổi quy định về giá tính thuế tài nguyên, sản lượng tài nguyên tính thuế; sửa đổi khung thuế, mức thuế và miễn, giảm thuế tài nguyên theo hướng minh bạch, rõ ràng.

- Đối với các loại thuế liên quan đến đất: tiếp tục miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đến hết năm 2025; nghiên cứu hoàn thiện thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, bổ sung thu thuế đối với nhà nhằm khuyến khích sử dụng nhà, đất có hiệu quả.

- Đối với thuế BVMT: mở rộng đối tượng chịu thuế đối với hàng hóa gây ô nhiễm môi trường; nghiên cứu điều chỉnh khung và mức thuế BVMT để hạn chế việc nhập khẩu, sản xuất và sử dụng hàng hóa gây ô nhiễm.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ.

Văn Phòng : Lầu 5 – Tòa nhà GT, 403 Nguyễn Thái Bình, Phường 12, Quận Tân Bình, Tp. HCM.

Trụ sở: 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

ĐT: 0283 500 4494

Web: www.kiemtoandaitin.com

DD: 0909 697 433 (Mr.Hùng)

0908 608 955 (Mr.Lăng)

0913 484 490 (Ms.Trang)